

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **50/2021/HNGĐ – ST**
Ngày 30 - 6 - 2021
V/v: Tranh chấp HN&GD

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Quang Sơn

Các hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Lệ Lan và bà Phan Thị Quế

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:
Không tham gia -

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: **120/2021/TLST- HNGĐ**, ngày 27 tháng 4 năm 2021 về tranh chấp Hôn nhân và Gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **120/2021/QĐXXST-HNGĐ**, ngày 4 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số **120/2021/QĐST**, ngày 15 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Q – sinh năm 1994. (*có đơn xin xử vắng mặt lần 2*).

Địa chỉ cư trú: xóm 3, xã Thọ Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: anh Trần Đình Ch – sinh năm 1994. (*vắng mặt lần thứ 2*)

Địa chỉ cư trú: xóm 3, xã Thọ Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 26/4/2021, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án Chị Nguyễn Thị Q trình bày: chị và anh Trần Đình Ch đăng ký kết hôn vào ngày 24/9/2013 tại UBND xã Thọ Thành, huyện Yên Thành. Trước khi đăng ký kết hôn anh chị đã có quá trình tìm hiểu nhau, hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị sống với nhau hạnh phúc được một thời gian khoảng 1 năm thì phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trở nên trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Chung không lo làm ăn, không chăm lo vun vén cho gia đình, từ khi Chị Q sinh con cho đến nay con được 07 tuổi nhưng anh Chung chưa lo cho con được ngày nào, bỏ mặc vợ con, vì vậy Chị Q đã về bên ngoại ở xóm 8 còn anh Chung

vẫn ở xóm 3 cùng xã Thọ Thành. Đời sống hôn nhân vô cùng bế tắc, mục đích hôn nhân không đạt được nên hai bên đã sống ly thân hơn 06 năm nay. Chị xác định không còn tình cảm với anh Chung nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Chung.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Trần Thị Hà M – sinh ngày 13/5/2014, hiện đang ở cùng Chị Q. Nếu được ly hôn, Chị Q có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung cho đến khi trưởng thành, không yêu cầu anh Chung cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản: Chị Q không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Trần Đình Ch quá trình giải quyết, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Chung vẫn không có mặt. Tòa án đã trực tiếp tổng đạt giấy triệu tập và các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Ch theo đúng quy định của pháp luật đồng thời lập biên bản tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho mẹ đẻ của anh Ch là bà Nguyễn Thị Q, bà Q đã cam kết nhận trách nhiệm giao lại cho anh Ch nhưng anh Ch vẫn không có mặt, vì vậy Tòa án không tiến hành phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và cũng không lấy lời khai của anh Ch được. Tuy nhiên qua tài liệu do nguyên đơn cung cấp thì tình trạng hôn nhân giữa Chị Q và anh Ch đúng như Chị Q trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Trong quá trình giải quyết vụ án, tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho Chị Q và anh Ch, yêu cầu anh, chị có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án nhưng anh Chung không có mặt. Vì vậy Tòa án đã lập biên bản theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, làm cơ sở giải quyết vụ án.

Ngày 4/6/2021, Tòa án Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập đến phiên toà và đã tổng đạt hợp lệ cho các đương sự. Tại phiên toà lần thứ nhất ngày 15/6/2021 anh Chung vắng mặt không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên toà. Để tiếp tục giải quyết vụ án, Tòa án tiếp tục tổng đạt các văn bản tố tụng phiên toà lần thứ hai cho các bên đương sự. Tuy nhiên tại phiên toà hôm nay anh Chung tiếp tục vắng mặt không có lý do. Như vậy, anh Ch đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, đối với nguyên đơn, do tình hình dịch bệnh phức tạp nên nguyên đơn cũng làm đơn xin được xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 228, khoản 2 điều 227 bộ luật TTDS tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

2. Về nội dung:

- Quan hệ hôn nhân: Xét hôn nhân giữa Chị Q và anh Ch là hôn nhân hợp pháp, tuân thủ theo quy định của pháp luật. Song qua xem xét thực tế thì thấy rằng

cuộc sống chung của vợ chồng chung sống với nhau nhưng không được hạnh phúc, mâu thuẫn liên tục xảy ra và đã thực sự căng thẳng, trầm trọng, hai bên sống ly thân đã lâu, không còn quan tâm, không có trách nhiệm gì với nhau nữa. Trên cơ sở đó xác định tình cảm vợ chồng không còn gắn kết, mục đích hôn nhân không đạt được, việc Chị Q yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Ch là có căn cứ, cần chấp nhận.

- Quan hệ con chung: Quá trình giải quyết vụ án, Chị Q có nguyện vọng được nuôi con chung là cháu Trần Thị Hà M – sinh ngày 13/5/2014 cho đến khi trưởng thành. Xét thấy lâu nay cháu M đang ở ổn định cùng với mẹ, ngoài ra nguyện vọng của cháu M muốn được mẹ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Ch lâu nay không quan tâm đến con, vì vậy nên giao cháu M cho Chị Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cháu cho đến khi đủ 18 tuổi, trưởng thành là hợp lý, đúng quy định pháp luật.

Chị Q không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét.

- Quan hệ tài sản: Chị Q không yêu cầu tòa án giải quyết nên miễn xét.

***Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Q phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điều 28, điều 35, điều 147, điều 207, điều 228, điều 227, 266, 271, 273 - Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ các điều 51; 56, 58 của luật Hôn nhân và Gia đình;

Xử:

- **Về hôn nhân:** Xử cho Chị Nguyễn Thị Q được ly hôn anh Trần Đình Ch.

- **Về con chung:** Tiếp tục giao con chung là cháu Trần Thị Hà M - sinh ngày 13/5/2014 cho Chị Nguyễn Thị Q nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Trần Đình Ch. Khi có lý do chính đáng thì có thể thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Anh Chung không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Án phí:** Căn cứ vào khoản 4 điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điều 27 Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

Buộc Chị Nguyễn Thị Q phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, án phí của Chị Q được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0002951, ngày 27 tháng 4 năm 2021), Chị Q đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H.Yên Thành;
- THADS H. Yên Thành;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- UBND xã nơi thực hiện ĐKKH;
- Lưu HS.

Phan Quang Sơn